

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Biểu mẫu số 16
(Ban hành kèm theo Nghị định số
31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3
năm 2017 của Chính phủ)

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THEO LĨNH VỰC NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2024	
		Tổng thu NSNN	Thu NSDP
A	B	1	2
TỔNG THU NSNN		12,739,600	11,214,100
I	Thu nội địa	11,457,600	11,214,100
1	Thu từ doanh nghiệp Nhà nước TW	420,000	420,000
	- Thuế giá trị gia tăng	202,100	202,100
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	176,200	176,200
	- Thuế tài nguyên	41,700	41,700
2	Thu từ doanh nghiệp Nhà nước ĐP	550,000	550,000
	- Thuế giá trị gia tăng	199,800	199,800
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	240,300	240,300
	- Thuế tài nguyên	109,900	109,900
	- Thu hồi vốn và thu khác		-
3	Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	531,000	531,000
	- Thuế giá trị gia tăng	156,800	156,800
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	374,000	374,000
	- Thuế tài nguyên	200	200
	- Tiền thuê mặt đất, mặt nước		-
	- Các khoản thu khác		-
4	Thu từ khu vực công thương nghiệp-ngoài quốc doanh	2,050,000	2,050,000
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	273,800	273,800
	- Thuế tài nguyên	83,000	83,000
	- Thuế giá trị gia tăng	1,690,000	1,690,000
	- Thuế TTĐB hàng hoá, dịch vụ trong nước	3,200	3,200

STT	Nội dung	Dự toán năm 2024	
		Tổng thu NSNN	Thu NSDP
	- Thu khác ngoài quốc doanh		-
5	Lệ phí trước bạ	340,000	340,000
6	Thuế SD đất phi nông nghiệp	15,600	15,600
7	Thuế thu nhập cá nhân	860,000	860,000
8	Thuế bảo vệ môi trường	130,000	78,000
	- Thu từ hàng hóa nhập khẩu	52,000	-
	- Thu từ hàng hóa sản xuất trong nước	78,000	78,000
9	Thu phí và lệ phí	150,000	125,500
	<i>Trong đó:</i>		-
	<i>Phí và lệ phí trung ương</i>	24,500	-
	<i>Phí và lệ phí địa phương</i>	125,500	125,500
10	Tiền sử dụng đất	3,361,000	3,361,000
11	Thu tiền cho thuê đất	1,300,000	1,300,000
12	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	135,000	135,000
13	Thu xổ số kiến thiết	1,250,000	1,250,000
14	Thu khác	353,000	186,000
	<i>Trong đó thu phạt ATGT</i>	167,000	-
15	Thu CT, LNST, tiền bán bớt phần vốn NN	12,000	12,000
II	Thu từ Hải quan	1,282,000	
III	Thu viện trợ		